

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH THỦY ĐIỆN NHỎ TỈNH QUẢNG NGÃI

(Kèm theo Quyết định số: 2848/QĐ-UBND ngày 07/12/2007 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

STT	Tên công trình	Vị trí						F_{LY} (km ²)	Q_0 (m ³ /s)	H_{tk} (m)	MNDBT (m)	N_{lm} (MW)
		Tên sông suối	Tên xã, huyện	Tọa độ (VN-2000)		Tọa độ						
				X	Y	Vĩ độ	Kinh độ					
01	Huy Măng	Suối Huy Măng	Sơn Dung- Sơn Tây	1.660.795	214.035	15°00'24''	108°20'27''	22,8	1,66	80	300	1
02	DakBa	Sông DakBa	Sơn Bua - Sơn Tây	1.666.550	207.577	15°03'29''	108°16'48''	88	6,58	345	606	19,5
03	Sơn Tây	Sông Dakdrinh	Sơn Mùa - Sơn Tây	1.661.003	215.671	15°00'32''	108°21'22''	180	12,8	98	200	10,5
04	Tam Rao	Suối Tam Rao	Sơn Linh - Sơn Hà	1.660.952	243.226	15°00'40''	108°36'43''	30,7	2,28	250	312	5
05	Tầm linh	Suối Tầm Linh	Sơn Linh và Sơn Cao - Sơn Hà	1.654.480	240.380	14°57'09''	108°35'11''	33,5	2,49	200	297	4,5
06	Nước Lác	Suối Nước Lác	Long Môn - Minh Long và Sơn Kỳ- Sơn Hà	1.646.003	241.836	14°52'34''	108°36'02''	20	2,2	280	545	3,5
07	Sông Tang 1	Sông Tang	Trà Khê và Trà Xinh - Tây Trà	1.678.964	209.320	15°10'13''	108°17'42''	134	9,2	150	275	8,5
08	Sông Tang 2	Suối Nước Nghèo	Trà Xinh - Tây Trà	1.680.640	210.289	15°11'08''	108°18'13''	134	9,2	150	275	6
09	Sông Riêng	Sông Riêng	Trà Phong và Trà Lanh - Tây Trà	1.678.845	217.479	15°10'13''	108°22'15''	74,5	6,15	68,5	212	3,5
10	Suối kem	Suối kem	Trà Xinh, Tây Trà	1.676.385	213.652	15°08'51''	108°20'08''	20	1,55	100	255	1,5
11	Sơn Trà 1	Sông Đaksêlô	Sơn Lập - Sơn Tây và Sơn Kỳ - Sơn Hà			14°50' ÷ 14°53'	108°25' ÷ 108°28'	359	24,5	78	190	36
12	Sơn Trà 2	Sông Đaksêlô	Sơn Thủy - Sơn Hà			14°56' ÷ 14°57'	108°29' ÷ 108°30'	459	31,7	26	90	14
13	Sơn Trà 3	Sông Đakxêrong	Sơn Kỳ - Sơn Hà	1.641.730	225.474	14°50'09''	108°26'57''	32	2,31	125	260	2,5

14	Đaksêlô	Sông Đakrbay	Son Lập - Son Tây	1.644.187	217.141	14°51’26’’	108°22’17’’	32	2,29	251	480	5
----	----------------	--------------	-------------------	-----------	---------	------------	-------------	----	------	-----	-----	---

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2848/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 07 tháng 12 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt quy hoạch thủy điện nhỏ tỉnh Quảng Ngãi

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03/12/2004;

Căn cứ Quyết định số 30/2006/QĐ-BCN ngày 31/8/2006 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp về việc ban hành quy định về quản lý đầu tư xây dựng các dự án điện độc lập;

Căn cứ Công văn số 1092/BCT-NLDK ngày 14/9/2007 và Công văn số 3157/BCT-NLDK ngày 20/11/2007 của Bộ Công Thương về việc thỏa thuận bổ sung quy hoạch thủy điện nhỏ tỉnh Quảng Ngãi;

Xét đề nghị của Sở Công nghiệp tại Tờ trình số 679/TT-SCN ngày 30/11/2007 về việc phê duyệt quy hoạch thủy điện nhỏ tỉnh Quảng Ngãi,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quy hoạch thủy điện nhỏ tỉnh Quảng Ngãi, gồm 14 dự án. Danh sách các dự án nêu trong phụ lục kèm theo.

Điều 2. Tổ chức thực hiện: giao Sở Công nghiệp:

- Công bố quy hoạch và kêu gọi đầu tư các dự án đã được phê duyệt.
- Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành có liên quan và UBND các huyện có dự án, tham mưu để UBND tỉnh chọn chủ đầu tư các dự án nằm trong quy hoạch đã được phê duyệt và thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.

Đối với các vị trí có tiềm năng về thủy điện nhưng chưa có trong quy hoạch (kể cả những vị trí đã được UBND tỉnh cho phép khảo sát đã hết thời hạn và chưa được Bộ Công Thương thỏa thuận): giao Sở Công nghiệp chọn đơn vị tư vấn lập quy hoạch bổ sung trình UBND tỉnh phê duyệt, kinh phí để lập quy hoạch được tính vào dự án đầu tư do các đơn vị được chọn làm chủ đầu tư của dự án chi trả.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Công nghiệp, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và PTNT, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Giao thông vận tải, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện: Sơn Tây,

Son Hà, Tây Trà, Trà Bồng, Minh Long chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Huế